|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TÀI CHÍNH **TỔNG CỤC THUẾ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: 1047/TCT-DNL *V/v: chi phí hỗ trợ đối với khoản chi hỗ trợ nhân viên bán hàng* | *Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2019* |

**Kính gửi:** Tổng công ty Bưu điện Việt Nam

*(Địa chỉ: Số 5 đường Phạm Hùng, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội).*

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 903/BĐVN-TCKT ngày 12/3/2019 của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (Tổng công ty) kiến nghị về chi phí thuế TNDN đối với khoản chi hỗ trợ bán hàng. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại khoản 1, tiết 2.6 khoản 2, Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

…

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

…

2.6. Chi tiền lương, tiền công, tiền thưởng cho người lao động thuộc một trong các trường hợp sau:

…

b) Các khoản tiền lương, tiền thưởng, chi mua bảo hiểm nhân thọ cho người lao động không được ghi cụ thể điều kiện được hưởng và mức được hưởng tại một trong các hồ sơ sau: Hợp đồng lao động; Thoả ước lao động tập thể; Quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty, Tập đoàn; Quy chế thưởng do Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng giám đốc, Giám đốc quy định theo quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty”.

Tại điểm b, điểm i khoản 1, Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân:

b) Thu nhập từ tiền lương, tiền công

b.1) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế luỹ tiến từng phần, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên tại nhiều nơi.

b.2) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên nhưng nghỉ làm trước khi kết thúc hợp đồng lao động thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập vẫn thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế luỹ tiến từng phần.

…

i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

…”

Căn cứ các quy định nêu trên, Trường hợp Tổng công ty thực hiện chi hỗ trợ, khuyến khích cho người lao động của Tổng công ty bao gồm người lao động là bán hàng chuyên trách và người lao động khác tham gia bán hàng để thúc đẩy hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ của Tổng công ty. Nếu khoản chi này được ghi cụ thể điều kiện được hưởng và mức được hưởng tại một trong các hồ sơ sau: Hợp đồng lao động; Thoả ước lao động tập thể; Quy chế tài chính của Tổng công ty; Quy chế thưởng do Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc quy định theo quy chế tài chính của Tổng công ty thì Tổng công ty được tính khoản chi phí này vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

Khoản chi hỗ trợ, khuyến khích bán hàng này của Tổng công ty cho người lao động được tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân của người lao động. Tổng công ty và các đơn vị thành viên có trách nhiệm kê khai, khấu trừ, nộp thuế thu nhập cá nhân đối với khoản chi hỗ trợ, khuyến khích nêu trên theo quy định.

Tổng cục Thuế trả lời để Tổng công ty Bưu điện Việt Nam được biệt và thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW; - Các Vụ: PC, CS (TCT); - Lưu: VT, DNL (2b). | **KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG     Đặng Ngọc Minh** |